

Bản án số: 105/2020/HS-ST

Ngày: 22/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Hịa

2. Ông Lò Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị G, tên gọi khác: không; sinh năm: 1992 tại Điện Biên;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị D, có chồng là Nguyễn Văn Th, bị cáo có 02 con. Tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Trước khi bị bắt chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/3/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 h 50' ngày 22/3/2020, khi Nguyễn Thị G đang đứng ở vườn trước cửa nhà mình thuộc bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với công an xã Núa Ngam kiểm tra, qua kiểm tra đã phát hiện tại túi quần bên phải G đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đ, G khai là tiền vừa bán ma túy cho người tên là Khánh có được. G tự nguyện lấy từ vách tường bếp giao nộp cho tổ công tác 30 viên Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,62 gam. G khai nhận số ma túy này

là do khoảng 19 h ngày 21/3/2020 G đi bộ từ nhà đến khu vực bờ Suối bản Pá Bông, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mua được 35 viên Methamphetamine với giá 1.000.000 đ của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ. Sau khi mua về G giấu số ma túy vào vách tường bếp nhà mình. Sáng ngày 22/3/2020, G đã dùng 3 viên trong số này trả công cho một người G thuê phát nương và đã bán cho một người tên là Khánh 02 viên, số còn lại thì bị phát hiện thu giữ. Ngoài ra, G còn khai nhận ngày 10/3/2020 G đã mua 20 viên Hồng phiến của người dân tộc Mông và dùng trả công hết cho một người dân tộc Mông mà G đã thuê để đào sắn.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra; quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 96/CT-VKSDB ngày 05/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Nguyễn Thị G về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G với mức hình phạt từ 03 (ba) năm 09 (chín) tháng đến 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 2,62 gam Methamphetamine đã trích mẫu giám định 0,16 gam còn lại 2,46 gam, đã thu giữ của Nguyễn Thị G; Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 100.000 đ; Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 08 h 50' ngày 22/3/2020, tại nhà riêng của mình Nguyễn Thị G đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 2,62 gam Methamphetamine với mục đích để bán lẻ kiếm lời và trả công cho người làm thuê. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật tài liệu, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo có tội, bị cáo đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo là đơn lẻ, xuất phát từ động cơ vụ lợi, coi thường pháp luật; mục đích của bị cáo khi thực hiện hành vi là nhằm hưởng lợi, kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã tự nguyện khai báo ra hành vi của mình và tự nguyện lấy ma túy giao nộp cho cơ quan điều tra, nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ là đầu thú theo khoản 2 điều 51 bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là có phần nhẹ so với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập từ nghề làm ruộng thấp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự nên cần chấp nhận: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Thị G gồm 2,62 gam Methamphetamine đã trích mẫu giám định 0,16 gam còn lại 2,46 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành; Trả lại 100.000 đ thu giữ của G vì chưa đủ cơ sở xác định đây là tiền G đã bán ma túy mà có.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho G, những người được G trả công bằng ma túy và người có tên là Khánh mua ma túy của G, do G không rõ lai lịch, cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

G khai ngày 10/3/2020 G đã mua 20 viên Hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Mông và dùng trả công hết cho một người dân tộc Mông mà G thuê đào sắn, Sáng ngày 22/3/2020, G đã dùng 3 viên Methamphetamine trả công cho một người G thuê phát nương và đã bán cho một người tên là Khánh 02 viên, số còn lại thì bị phát hiện thu giữ. Nhưng cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác định những lần G mua và trả công bằng ma túy này của G nên không đề cập xử lý.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 04 (bốn) năm 07 (bảy) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (22/3/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Thị G gồm 2,62 gam Methamphetamine đã trích mẫu giám định 0,16 gam còn lại 2,46 gam; Trả lại cho bị cáo 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/06/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc